**PHIẾU HỌC TẬP**

**TUẦN 27 -VĂN BẢN : NƯỚC ĐẠI VIỆT TA (NGUYỄN TRÃI)**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

***a. Đọc- hiểu***

- Nắm được những nét sơ giản về thể cáo.

- Nắm được hoàn cảnh lịch sử liên quan đến sự ra đời của bài “Bình Ngô đại cáo”.

- Hiểu và cảm nhận được nội dung tư tưởng tiến bộ của Nguyễn Trãi về đất nước, dân tộc.

- Nắm được Đặc điểm văn chính luận của Bình Ngô đại cáo.

**b. Viết.**

- Viết được đoạnvăn phân tích hình ảnh tiêu biểu trong tác phẩm

- Viết bài văn bày tỏ suy nghĩ của mình về tác phẩm

***c. Nói và nghe.***

-Nêu nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản.

- Cảm nhận được phần trình bày của GV và bạn bè

- Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận.

**2. Về năng lực**

*a.Năng lực chung:*

***-*** Năng lực tự chủ và tự học

- Năng lực giao tiếp và hợp tác

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

***b.*** *Năng lực đặc thù:*

- Đọc – hiểu một văn bản được viết theo thể cáo

- Nhận ra, thấy được đặc điểm của kiểu văn bản nghị luận trung đại ở thể loại cáo

**3.Về phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc..

- *Nhân ái:* Yêu mọi người xung quanh

- *Chăm chỉ:* Chịu khó học tập bộ môn

*- Trách nhiệm:* Học tập tốt, xây dựng đất nước giàu mạnh.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu.**

- Học liệu: Ngữ liệu/Sách giáo khoa, phiếu học tập.

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu.

-HS đọc chú thích (Sgk) ,thông tin về tác giả, văn bản “Nước Đại Việt ta” (Nguyễn Trãi) –sgk Ngữ Văn 8

-HS hãy hoàn thành các phiếu học tập sau:

**Phiếu bài tập số 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Văn bản :** | |
| 1.Tác giả? |  |
| 2.Hoàn cảnh sáng tác văn bản? |  |
| 3.Thể loại? |  |
| 4.Phương thức biểu đạt ? |  |
| **5.** Nêu nội dung chính của đoạn trích trên? |  |

**Phiếu bài tập số 2**

**Em hãy chỉ ra điểm giống và khác nhau của thể chiếu, hịch và cáo ?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thể | Giống nhau | Khác nhau |
| Chiếu |  |  |
| Hịch |  |  |
| Cáo |  |  |

**Phiếu bài tập số 3**

|  |
| --- |
| **1.** Dựa vào phần chú thích và sự hiểu biết của mình, em hãy cho biết tư tưởng nhân nghĩa có nguồn gốc từ đâu? Nhân nghĩa ở đây có nghĩa là gì? |
| **2.** Với Nguyễn Trãi, cốt lõi của tư tưởng nhân nghĩa ở đây là gì? |
| **3**. Em hãy giải thích rõ: yên dân, trừ bạo có nghĩa như thế nào? |

**Phiếu bài tập số 4**

|  |
| --- |
| **1.** Dựa vào đoạn văn bản và cho biết tác giả đã khẳng định nền độc lập chủ quyền của đất nước dựa trên những yếu tố nào? |
| **2.** Tìm những từ ngữ, biện pháp nghệ thuật tác giả sử dụng trong đoạn thơ đó? Tác dụng? |

**Phiếu bài tập số 5**

|  |
| --- |
| **1.** Em có nhận xét gì về các dẫn chứng mà tác giả nêu trong sáu câu cuối của văn bản?  2. Em có nhận xét gì về cách gọi của tác giả khi nhắc đến tướng giặc? Tư thế thất bại của chúng có giống nhau không?  **3.** Tác giả nói chứng cớ còn ghi, đó là những chứng cớ gì? |

**Phiếu bài tập số 6**

|  |
| --- |
| **1**.Em hãy khái quát nghệ thuật và nội dung chính của văn bản? |
| **2.** Có ý kiến cho rằng: "Nước Đại Việt ta" là sự tiếp nối phát triển ý thức dân tộc ở bài “Sông núi nước Nam” (Lí Thường Kiệt) Vì sao? Em hãy chứng Minh ? |
| **3.** Từ nội dung của đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn ( 5-7 câu) nêu suy nghĩ của em về vấn đề được gợi ra trong đoạn trích? |

**\*Sơ đồ văn bản :**

**Nguyên lí nhân nghĩa**

Yên dân Trừ bạo

Bảo vệ đất nước thái bình Chiến đấu chống giặc Minh

**Chân lí về sự tồn tại độc lập chủ quyền của dân tộc Đại Việt**

Văn hiến Lãnh thổ Phong tục Lịch sử Chế độ, chủ quyền

lâu đời riêng riêng riêng riêng

**Sức mạnh của nhân nghĩa và độc lập dân tộc**